

CTCP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM (HOSE: DBC)

Thực phẩm

- Doanh thu Q1/2026 đạt 4,308 tỷ đồng (+14.9% svck), được hỗ trợ bởi giá lợn hơi phục hồi từ cuối năm 2025 và duy trì trong mùa cao điểm tiêu thụ đầu năm
- Biên lợi nhuận gộp Q1/2026 đạt 16.8%, giảm 5.9 đpt svck do mức nền so sánh cao trong Q1/2025, khi giá lợn hơi duy trì ở vùng 75,000–80,000 đồng/kg.

DBC Q1/2026: Doanh thu tăng trưởng nhờ giá lợn phục hồi từ cuối năm 2025; biên lợi nhuận thu hẹp từ mức nền cao

Doanh thu Q1/2026 tăng 14.9% svck nhờ giá lợn hơi phục hồi khi nhu cầu tiêu thụ cải thiện trở lại từ cuối năm và trong mùa lễ, Tết

Trong Q1/2026, doanh thu của DBC đạt 4,308 tỷ đồng, tăng 14.9% svck và 83.3% sv quý trước. Tăng trưởng doanh thu chủ yếu đến từ mảng thành phẩm sản xuất, với doanh thu đạt 4,080 tỷ đồng, tăng 15.4% svck và 40.5% sv quý trước, được hỗ trợ bởi giá lợn hơi phục hồi từ cuối năm 2025 và quay trở lại vùng 63,000–65,000 đồng/kg trong Q1/2026.

Ngoài ra, mảng nguyên liệu, hàng hóa đạt 222 tỷ đồng, tăng nhẹ 6.6% svck. Ở chiều ngược lại, mảng BĐS & xây dựng tiếp tục ghi nhận mức giảm doanh thu 20.8% svck, cho thấy đây chưa phải là động lực đáng kể trong cơ cấu tăng trưởng hiện tại của công ty.

Biên lợi nhuận gộp Q1/2026 giảm 5.9 đpt svck do mức nền cao từ giai đoạn giá lợn hơi neo cao trong 9T/2025

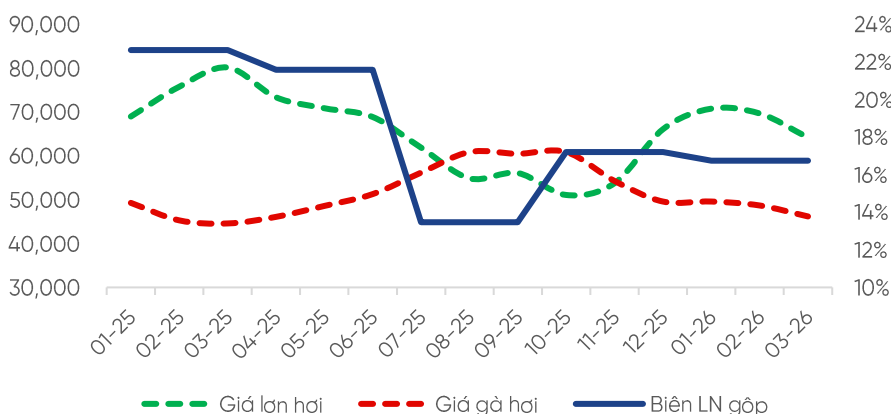
Lợi nhuận gộp Q1/2026 đạt 691 tỷ đồng, giảm 15.4% svck nhưng tăng 52.8% sv quý trước. Biên lợi nhuận gộp đạt 16.8%, giảm 5.9 đpt svck và 0.5 đpt sv quý trước. Nguyên nhân chính đến từ mức nền so sánh rất cao của Q1/2025, khi giá lợn hơi duy trì trong vùng 75,000–80,000 đồng/kg, qua đó hỗ trợ mạnh cho biên lợi nhuận của mảng chăn nuôi.

Chúng tôi kỳ vọng giá lợn hơi bình quân sẽ quay về vùng 60,000–62,000 đồng/kg trong năm 2026. Về dài hạn, cùng với xu hướng dịch chuyển khỏi mô hình chăn nuôi nông hộ, chúng tôi cho rằng giá lợn sẽ dần ổn định hơn và quay về vùng cân bằng hơn khoảng 56,000–58,000 đồng/kg.

LNST-CĐTTS giảm 26.4% svck và hoàn thành 34.1% dự phóng 2026 của chúng tôi

Do mức nền cao, LNST-CĐTTS Q1/2026 đạt 374 tỷ đồng, giảm 26.4% svck nhưng tăng mạnh 151.7% sv quý trước. Kết quả này tương đương 34.1% dự phóng năm 2026 của chúng tôi, trong bối cảnh chúng tôi vẫn kỳ vọng rằng giá lợn hơi sẽ tiếp tục giảm dần

Giá lợn hơi đã phục hồi, song vẫn thấp hơn đáng kể so với mặt bằng cao của Q1/2025



Nguồn: AnovaFeed, VPBankS Research

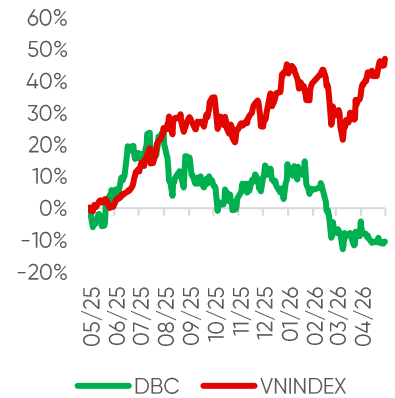
| | |
|--------------------|------------|
| Giá hiện tại | VND 22,600 |
| Cao nhất 52T | VND 31,300 |
| Thấp nhất | VND 22,000 |
| Giá mục tiêu | VND 25,900 |
| Tiềm năng tăng giá | 14.6% |
| Tỷ suất cổ tức | 0% |

| | |
|------------------------------|-------|
| Vốn hóa thị trường (Tỷ đồng) | 8,698 |
| KLGD TB 10 phiên (Triệu) | 1.7 |
| Room NN còn lại (%) | 46.6% |
| Số CP lưu hành (triệu) | 384.9 |

| | DBC | VNI |
|----------------|-------|-------|
| P/E trượt 12T | 6.3x | 14.2x |
| P/B hiện tại | 1.0x | 2.2x |
| ROAA trượt 12T | 8.8% | 2.5% |
| ROAE trượt 12T | 17.2% | 16.2% |

*Dữ liệu ngày 14/05/2026

Diễn biến giá cổ phiếu



| Giá CP (%) | 1T | 3T | 6T |
|------------|-----|------|------|
| DBC | 5.3 | 22.7 | -0.4 |
| VN-INDEX | 1.0 | 21.9 | 20.7 |

Cổ đông lớn

| | |
|---------------|-------|
| Nguyễn Như So | 23.9% |
|---------------|-------|

Tổng quan doanh nghiệp

CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam (DBC) là tập đoàn nông nghiệp – thực phẩm hàng đầu tại Việt Nam, tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước thành lập năm 1996, cổ phần hóa năm 2005 và niêm yết trên HOSE từ năm 2019. Tập đoàn hoạt động theo mô hình chuỗi giá trị khép kín 3F+, bao gồm thức ăn chăn nuôi (Feed), chăn nuôi và con giống (Farm) và chế biến – phân phối thực phẩm (Food). Bên cạnh các mảng cốt lõi, DABACO mở rộng sang các lĩnh vực hỗ trợ như sản xuất vắc-xin, bao bì và hệ sinh thái tiêu dùng HORECA, qua đó củng cố năng lực kiểm soát chuỗi và tận dụng xu hướng tái cấu trúc ngành chăn nuôi theo hướng quy mô lớn và hiện đại.

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Anh Minh

minhna@vpbanks.com.vn

DBC tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô trang trại để hỗ trợ mục tiêu tăng dần giai đoạn 2026–2028

DBC đặt mục tiêu nâng tổng đàn lên 80,000 con nái và 2.0 triệu lợn thịt/năm trước năm 2028. Để hiện thực hóa mục tiêu này, tập đoàn đã lên kế hoạch triển khai 7 dự án trang trại quy mô lớn tại nhiều địa phương.

Tính đến Q1/2026, DBC đã ghi nhận thêm 3 dự án trang trại mới trong khoản mục tài sản xây dựng cơ bản dở dang, bao gồm: Lào Cai (15 tỷ đồng), Như Xuân (20 tỷ đồng) và Quảng Trị (2 tỷ đồng). Theo kế hoạch, các trang trại tại Thanh Hóa và Quảng Ninh dự kiến đi vào hoạt động từ cuối năm 2026, qua đó bổ sung khoảng 6,000 con nái và 85,000 con lợn thịt thường xuyên. Chúng tôi ước tính chi phí khấu hao phát sinh từ các trang trại này vào khoảng 20–30 tỷ đồng/năm, tương ứng thời gian khấu hao khoảng 18–20 năm.

| Tỷ đồng | Q1/2026 | Q1/2025 | Q4/2025 | % svck | % sv quý trước | Thực hiện/Dự phóng 2026 của VPBankS |
|------------------------------|--------------|--------------|--------------|---------------|----------------|-------------------------------------|
| Doanh thu | 4,308 | 3,750 | 2,351 | 14.9% | 83.3% | 25.3% |
| Thành phẩm sản xuất | 4,080 | 3,534 | 2,903 | 15.4% | 40.5% | n/a |
| Nguyên liệu, hàng hóa | 222 | 209 | (117) | 6.6% | n/a | n/a |
| BDS & Xây dựng | 6 | 7 | 8 | -20.8% | -29.6% | n/a |
| Doanh thu thuần (DTT) | 4,124 | 3,609 | 2,627 | 14.3% | 57.0% | 24.5% |
| Lợi nhuận gộp | 691 | 817 | 452 | -15.4% | 52.8% | 27.6% |
| Biên LN gộp | 16.8% | 22.6% | 17.2% | -5.9 đpt | -0.5 đpt | 1.9 đpt |
| CPBH&QLDN | (250) | (235) | (232) | 6.2% | 7.6% | 23.3% |
| %CPBH&QLDN/DTT | 6.1% | 6.5% | 8.8% | -0.5 đpt | -2.8 đpt | -0.3 đpt |
| Doanh thu tài chính | 16 | 19 | 21 | -15.2% | -25.7% | 25.9% |
| Chi phí tài chính | (62) | (69) | (63) | -10.9% | -2.7% | 22.3% |
| LNTT | 402 | 536 | 185 | -25.1% | 117.5% | 32.6% |
| LNST-CĐT | 374 | 508 | 149 | -26.4% | 151.7% | 34.1% |
| Biên LN ròng | 9.1% | 14.1% | 5.7% | -5.0 đpt | -3.4 đpt | 2.5 đpt |

Nguồn: DBC, VPBankS Research

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập luận là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

Công ty cổ phần Chứng khoán VPbank

Tầng 21&25, VPBANK Tower, 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com.vn